

## MỘT SỐ KINH NGHIỆM VỀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH VĂN HÓA

Trần Thị Diệu Thúy<sup>1</sup>

**Tóm tắt.** Cùng với những thành tựu của công cuộc đổi mới, du lịch Việt Nam trong những năm gần đây phát triển mạnh mẽ. Du lịch đã và đang trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Du lịch phát triển tác động tích cực đến phát triển kinh tế xã hội, khôi phục các làng nghề truyền thống, tạo việc làm, xóa đói giảm nghèo, mở rộng giao lưu với bên ngoài, quảng bá giới thiệu đất nước, con người Việt Nam với bạn bè thế giới.

*Từ khóa:* Du lịch, văn hóa du lịch, kinh tế du lịch.

### 1. Mở đầu

Một quốc gia, một địa phương muốn có môi trường tốt để phát triển du lịch phải ổn định chính trị giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Việt Nam trong những năm gần đây được thế giới đồng nhận là một trong những quốc gia ổn định, an toàn nhất trên thế giới. Đây cũng là điều kiện tốt để phát triển đất nước nói chung và ngành du lịch nói riêng. Mong muốn phát triển du lịch bền vững, chúng ta không chỉ quan tâm đến môi trường tự nhiên mà cần đặc biệt quan tâm đến môi trường xã hội. Mọi việc xấu - tốt, tích cực và tiêu cực đều do con người quyết định. Khi ý thức xã hội của con người được nâng cao thì môi trường xã hội sẽ tốt đẹp, điều này hoàn toàn đúng khi cộng đồng dân cư tại các điểm du lịch nhận thức rõ vai trò và lợi ích của du lịch đối với cuộc sống của họ.

Như vậy, để lĩnh vực du lịch văn hóa tại Việt Nam phát triển và bền vững, chúng ta rất cần những nghiên cứu, tìm hiểu hình thức phát triển du lịch văn hóa tại một số quốc gia. Sau đây tác giả, tìm hiểu hình thức phát triển du lịch văn hóa tại Trung Quốc và Singapore.

### 2. Một số kinh nghiệm phát triển du lịch văn hóa ở Trung Quốc

Trung Quốc là nước đang phát triển ở Châu Á, có diện tích lớn, dân số đông nhất thế giới, giàu tài nguyên du lịch nhân văn. Những năm gần đây cùng với những thành tựu to lớn về kinh tế, ngành du lịch, đặc biệt là du lịch văn hóa phát triển vượt bậc đem lại thu nhập lớn cho GDP của Trung Quốc. Lịch sử hình thành và phát triển ngành du lịch Trung Quốc có khá nhiều điểm tương đồng lịch sử hình thành và phát triển ngành du lịch Việt Nam. Trong bài báo này, tác giả nêu lên một số ít, nhưng rất cơ bản về kinh nghiệm phát triển du lịch văn hóa ở Trung Quốc, có thể là những kinh nghiệm cho du lịch Việt Nam, nói chung, Quảng Nam nói riêng trong quá trình phát triển.

---

Ngày nhận bài: 22/03/2018. Ngày nhận đăng: 10/05/2018.

<sup>1</sup>Khoa Quản lý xã hội, Trường Đại học Nội vụ Hà Nội; e-mail: dieuthuytran@gmail.com.

### 2.0.1. Hoàn thiện thể chế quản lý du lịch, quản lý nhà nước với quản lý của doanh nghiệp, tăng cường tính tự chủ của doanh nghiệp

Trung Quốc nhấn mạnh vai trò của cơ quan hành chính quản lý nhà nước về du lịch. Cơ quan này có trách nhiệm thực thi chiến lược, chủ trương của Chính phủ về du lịch, xây dựng thể chế quản lý phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành du lịch. Chức năng của cơ quan quản lý là hướng vào quản lý thị trường, lấy quy hoạch, chỉ đạo, phối hợp, hoạch định chính sách và luật lệ, làm chức năng chủ yếu tạo môi trường bên ngoài tốt cho doanh nghiệp phát triển; thông qua quy hoạch, pháp luật, chính sách để hướng dẫn thị trường, xây dựng quy tắc thị trường tiến tới phối hợp giám sát, duy trì trật tự thị trường. Về hình thức quản lý là quản lý gián tiếp thay cho quản lý trực tiếp trước đây, về biện pháp quản lý phải chuyển từ biện pháp hành chính mệnh lệnh truyền thống sang biện pháp hành chính có tính quy hoạch mới. Thực hiện quản lý hành chính khỏi quản lý doanh nghiệp một cách triệt để đối với toàn bộ ngành nghề du lịch, trong nội bộ doanh nghiệp thực hiện và hoàn thiện chế độ khoán, tạo môi trường cạnh tranh công bằng cho các doanh nghiệp, tăng mức sống và khả năng sáng tạo của doanh nghiệp để doanh nghiệp thực sự là thực thể kinh tế, tự chủ kinh doanh, tự chịu lời lỗ, tự phát triển thành doanh nghiệp mạnh, đẩy sức sống trong cuộc cạnh tranh trên thị trường trong nước và thị trường quốc tế.

### 2.0.2. Phương châm phát triển du lịch của Trung Quốc là kết hợp hài hoà lợi ích kinh tế, lợi ích xã hội và lợi ích sinh thái

Trung Quốc đặt ra những phương châm phát triển du lịch phù hợp với điều kiện của Trung Quốc về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, như Quốc hội Trung Quốc có Nghị quyết: "Tăng cường công tác du lịch, nhấn mạnh du lịch phải xuất phát từ thực tế Trung Quốc, từng bước đi theo con đường du lịch, phù hợp với tình hình Trung Quốc ngày càng phát triển thịnh vượng, theo kiểu Trung Quốc" [1;442]. Phát triển du lịch, trước tiên là nhằm tăng cường giao lưu hữu nghị giữa nhân dân Trung Quốc với nhân dân thế giới, và tăng thu nhập cho nhà nước. Phương châm phát triển du lịch của Trung Quốc là hữu nghị trên hết, điều đó cũng đem lại lợi ích kinh tế, lợi ích chính trị. Vì thế, phải xử lý đúng đắn mối quan hệ giữa lợi ích kinh tế, lợi ích xã hội và lợi ích sinh thái.

### 2.0.3. Về cơ chế, chính sách Trung Quốc chủ trương xã hội hóa phát triển du lịch

Nhà nước Trung Quốc chủ trương phát triển du lịch theo hướng hiện đại, biết đón đầu đi trước một cách hợp lý. Nhà nước hỗ trợ chính sách, hỗ trợ thuế, huy động vốn đầu tư từ nước ngoài, phát hành chứng khoán, cổ phiếu du lịch, xây dựng vốn du lịch..., làm cho ngành du lịch thực sự trở thành ngành trụ cột trong nền kinh tế quốc dân. Trung Quốc chủ trương xã hội hóa mạnh hoạt động du lịch. "Phương châm Nhà nước, tập thể, cá nhân, nước ngoài cùng đầu tư phát triển du lịch thì ngành du lịch mới trở thành sản nghiệp trụ cột, sản nghiệp đầu rỗng" [1;447]. Trung Quốc chủ trương song song với việc tích cực phát triển, cũng cần làm theo khả năng, phải tỉ mỉ và khoa học, làm tốt từng khâu công việc thông qua công tác điều tra, dự đoán và khai thác thị trường. Như vậy, du lịch Trung Quốc mới từng bước vững chắc, đảm bảo tính phát triển liên tục.

### 2.0.4. Coi trọng việc chuẩn bị nguồn nhân lực cho du lịch cả về lập trường, quan điểm, đạo đức và trình độ lành nghề

Trung Quốc coi nhân lực là yếu tố quyết định thành bại của du lịch, đồng thời là tài nguyên to lớn để khai thác và phát triển du lịch. Trung Quốc tập trung bồi dưỡng nhân tài cho du lịch thông qua hai hình thức là giáo dục chuyên nghiệp bằng hình thức đào tạo chính quy, do Nhà nước thực

hiện và hình thức huấn luyện không chính quy, do các doanh nghiệp hoạt động du lịch thực hiện.

Nội dung đào tạo nhân tài cho du lịch cũng rất cụ thể: xây dựng tình yêu đất nước; yêu công việc, yêu nghề...

Về chuyên môn nghiệp vụ, nhân viên làm du lịch phải có tố chất văn hóa, nắm vững kiến thức về văn hóa, lịch sử, địa lý, pháp luật, tâm lý học,... Phải có kiến thức về thế giới, về một số quốc gia trên thế giới. Đồng thời phải hiểu biết nhất định về kinh tế, xã hội. Nhân viên du lịch cũng cần nắm vững kiến thức nhất định về chuyên môn, kiến thức mới về du lịch, không ngừng mở rộng tầm nhìn, nhận thức được vị trí và tác dụng cương vị công tác của mình, bao quát được toàn cục, làm tốt chức năng của mình, mới có thể phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành du lịch.

### 3. Kinh nghiệm phát triển du lịch ở Singapore

Kinh nghiệm phát triển du lịch ở Singapore là coi du lịch là ngành mũi nhọn, trong đó du lịch văn hoá là trụ cột, quan tâm đặc biệt đến phát triển giao thông vận tải hiện đại.

Đất nước Singapore, dân số chỉ 4 triệu người và diện tích 600km<sup>2</sup>, hàng năm Singapore thu hút gần 8 triệu lượt khách du lịch, tạo thu nhập khoảng 11 tỷ đô la Singapore và giải quyết gần 200 ngàn việc làm. Có được kết quả nổi bật như vậy là nhờ Singapore giải quyết tốt những vấn đề sau đây.

- Singapore coi du lịch văn hóa là trụ cột trong chiến lược phát triển du lịch của quốc gia. Nhà nước xây dựng chiến lược giữ gìn, bảo vệ, phát huy các di tích văn hóa, danh lam thắng cảnh của quốc gia, Theo Nhật Minh (2006), "Từ năm 1980, Chính phủ Singapore đầu tư hàng triệu USD tôn tạo, nâng cấp các di tích văn hóa lịch sử và thắng cảnh, biến những nơi này thành trung tâm du lịch".

- Lĩnh vực thứ hai mà Singapore quan tâm là xây dựng hệ thống giao thông vận tải. Nhà nước đầu tư xây dựng giao thông theo hướng hiện đại, tiện nghi và an toàn cả đường bộ, đường hàng không, đường biển. Sân bay Changi dù liên tục được bầu là sân bay tốt nhất thế giới nhưng hiện nay vẫn đang được đầu tư 1,8 tỷ đô la Singapore để nâng cấp.

- Về các dịch vụ cho du lịch, Singapore là một thủ đô ấm thực và mua sắm bậc nhất Châu Á. Trong quá trình phát triển, Singapore tập trung xây dựng thành trung tâm triển lãm, trung tâm hội nghị, trung tâm dịch vụ và giải trí hàng đầu Châu Á, nhằm thực hiện mục tiêu tăng khách du lịch lên 17 triệu lượt người, thu nhập từ du lịch 30 tỷ đô la Singapore và tạo 250,000 việc làm vào năm 2015.

### 4. Kết luận

Việt Nam giàu tài nguyên du lịch, cả tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch nhân văn. Những năm qua, du lịch Việt Nam có bước phát triển vượt bậc, từ chỗ là một bộ phận trong kinh tế thương mại, đó trở thành ngành kinh tế độc lập, phát triển đúng hướng, thu hút được nhiều nguồn vốn đầu tư, ngày càng có vị trí quan trọng trong nền kinh tế, đúng góp vào quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế Việt Nam. Những kết quả đó cũng chỉ là bước đầu, chủ yếu phát triển trên cơ sở tài nguyên du lịch có sẵn, du lịch sử để lại. Tiềm năng, tài nguyên du lịch chưa được đầu tư khai thác bao nhiêu, trong đó, tài nguyên du lịch nhân văn là rất phong phú, đa dạng và có những nét đặc trưng chỉ có ở Việt Nam. Đây là thế mạnh của loại hình du lịch văn hóa, Việt Nam cần giữ gìn, khai thác để phát triển du lịch, từng bước đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đồng Ngọc Minh - Vương Lôì Đình (2001), *Kinh tế du lịch và du lịch học*. Nxb Trẻ, Hà Nội.
- [2] Thái Viết Tường (2005), *Văn hoá Quảng Nam trong tiến trình đổi mới Quảng Nam 30 năm thành tựu và hội nhập*. Báo Đối ngoại Việt Nam ECONOMIC NEW, tr. 269-274.
- [3] Thái Viết Tường (2006), *Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*. Tạp chí Văn hoá Quảng Nam, (55), tr. 6-8.
- [4] Thái Viết Tường (2006), *Những giải pháp thúc đẩy quá trình xây dựng đời sống văn hoá ở Quảng Nam*. Tạp chí Khoa học sáng tạo, (38), tr. 21-23.
- [5] Thái Viết Tường (2006), *5 năm xây dựng Văn hoá thông tin miền núi Quảng Nam*. Tạp chí Văn hoá Quảng Nam, (57), tr. 13-18.
- [6] Thái Viết Tường (2006), *Vai trò thiết chế văn hoá thông tin vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi Quảng Nam*. Tạp chí Văn hoá Quảng Nam, (58), tr. 7-10.
- [7] Thái Viết Tường (2006), *Văn hoá Quảng Nam động lực của sự phát triển*. Tạp chí Văn hoá Quảng Nam, (59), tr. 11-14.
- [8] Thái Viết Tường (2006), *Văn hoá Quảng Nam điểm tựa của phát triển du lịch*. Tạp chí Văn hoá Quang Nam, (60), tr. 9-12.

## ABSTRACT

## Some experiences in developing Culture tourism

Along with the achievements of the renovation, Vietnam tourism in recent years has developed strongly. Tourism has become a key economic sector of the provinceS. Tourism development has a positive impact on socio-economic development, restoration of traditional craft villages, job creation, poverty reduction, expansion of exchanges with the outside, promotion of the introduction of the country and people of Vietnam to the world friends.

*Keywords: Tourism, tourism culture, tourism economy.*